

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301446006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/02/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 05/01/2018)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM

Bản công bố thông tin này và các tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN



Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú

Địa chỉ : Số 48 Tầng Nhon Phú, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM

Điện thoại : (028) 3514 7340

Fax: (028) 3840 6790

Website : www.phongphucorp.com

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG



Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam

Địa chỉ : Số 727 Âu Cơ, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP.HCM

Điện thoại : (028) 38 409 843 Fax: (028) 38 409 853

Website : www.donatexjsc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Trụ sở chính : Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3935 2722

Fax: (024) 2220 0669

Website : www.bsc.com.vn

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3821 8886

Fax: (028) 3821 8510



CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301166182 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/07/2005, thay đổi lần thứ 5 ngày 18/03/2011)

**Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-PP ngày 13/05/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty
Cổ phần Phong Phú về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty
Cổ phần Phong Phú đầu tư tại Công ty cổ phần Dệt Đông Nam:**

Tên cổ phiếu	: Cổ phần Công ty cổ phần Dệt Đông Nam
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng	: 1.509.256 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú là 25,0% Vốn điều lệ tại Dệt Đông Nam
Tổng giá trị chuyển nhượng theo mệnh giá	: 15.092.560.000 đồng
Phương thức chuyển nhượng vốn	: Thực hiện đấu giá theo lô tại Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM
Giá khởi điểm mỗi cổ phần đấu giá	: 18.777 đồng/cổ phần
Số lô cổ phần bán đấu giá	: 01 lô cổ phần, trong đó số lượng cổ phần của 1 lô là 1.509.256 cổ phần
Thời gian thực hiện	: Trong quý II/2019

TỔ CHỨC TƯ VẤN**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Trụ sở chính : Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : (024) 3935 2722 **Fax:** (024) 2220 0669
Website : www.bsc.com.vn
Chi nhánh : Tầng 9, số 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 3821 8886 **Fax:** (028) 3821 8510

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THUẾ - TƯ VẤN SÀI GÒN**

Trụ sở chính : Số 5-7, Đường Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM
Điện thoại : (028) 6293 5468 **Fax:** (028) 6293 5455
Website : www.saigonauditing.com

TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ**CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH VÀ TƯ VẤN VIỆT**

Địa chỉ : Số 02 Trường Sơn – Phường 2 – Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 3547 2973 **Fax:** (028) 3547 2974
Website : www.a-c.com.vn

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	6
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng.....	6
3. Tổ chức tư vấn.....	6
II. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT.....	7
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần có vốn đầu tư chuyển nhượng	9
3. Số cổ phần sở hữu.....	9
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	11
1. Tóm tắt quá trình thành lập và phát triển.....	11
2. Cơ cấu tổ chức và quản lý	12
3. Danh sách công ty mẹ, công ty con	16
4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần.....	17
5. Tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từ năm 2017 đến nay	18
6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức năm tiếp theo.....	24
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	26
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng.....	26
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	26
1. Tên cổ phiếu	26
2. Loại cổ phần	26
3. Mệnh giá.....	26
4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.....	26
5. Giá khởi điểm đấu giá.....	26
6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm	26
7. Phương thức chuyển nhượng vốn	26
8. Tổ chức đấu giá	26
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	26

10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	27
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	27
12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	27
13. Các loại thuế có liên quan.....	27
14. Các thông tin khác theo quy định pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn ...	27
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	27
VII. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	27
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	28

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Công ty mẹ	16
Bảng 2. Công ty liên kết	17
Bảng 3. Danh sách cổ đông tại ngày 05/04/2019	17
Bảng 4. Danh sách cổ đông nắm từ 5% vốn cổ phần trở lên tại ngày 05/04/2019	17
Bảng 5. Năng lực sản xuất của Nhà máy sợi Đông Nam tại Bạc Liêu.....	18
Bảng 6. Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm.....	19
Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm.....	19
Bảng 8. Chi phí hoạt động kinh doanh	20
Bảng 9. Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh.....	20
Bảng 10. Tóm tắt tình hình tài sản và nguồn vốn	20
Bảng 11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	21
Bảng 12. Tình hình sử dụng đất đai.....	23
Bảng 13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019	24

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ****Ông Phạm Xuân Trình**

- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM****Ông Phạm Phú Chung**

- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM****Ông Phan Tấn Thư**

- Chức vụ: Trưởng Phòng TVTC Chi nhánh

(Giấy ủy quyền số 22/QĐ-BSC ngày 15/05/2019 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chuyển nhượng vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và Phát triển Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú và Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Tổ chức có vốn chuyên nhượng/ Công ty/ Dệt Đông Nam	Công ty cổ phần Dệt Đông Nam
Tổ chức thực hiện chuyên nhượng vốn/ Tổng công ty	Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú
Tổ chức tư vấn/ BSC	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban Kiểm soát
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty cổ phần
CPTPP	Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
KCN	Khu công nghiệp
HĐQT	Hội đồng quản trị
FTA	Hiệp định thương mại tự do

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung**

Tên Công ty	: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ
Tên tiếng Anh	: PHONG PHU CORPORATION
Logo	: 
Trụ sở chính	: 48, Tăng Nhơn Phú, Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM
Số điện thoại	: (028) 3514 7340
Số fax	: (028) 3840 6790
Website	: www.phongphucorp.com
Vốn điều lệ	: 746.708.910.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKKD	: Số 0301446006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/02/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 05/01/2018.

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất sợi, chỉ may, chỉ thêu, vải dệt thoi, sản xuất khăn, vải, sợi, quần áo, hàng may sẵn.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú là Khu Kỹ nghệ Sicovina - Phong Phú trực thuộc Công ty kỹ nghệ Bông vải Việt Nam. Nhà máy đặt viên đá đầu tiên xây dựng ngày 14/10/1964 và chính thức đi vào hoạt động năm 1966 do chính quyền Sài Gòn cũ trực tiếp quản lý. Tại thời điểm đó, Sicovina - Phong Phú là một nhà máy có quy mô nhỏ gồm 3 xưởng sản xuất (Sợi-Dệt-Nhuộm), với tổng số CBCNV hơn 1.050 người. Sản phẩm chủ yếu là sợi và một số mặt hàng vải như Satin, Batist, Crèstone, Khaki, vải xiêm, vải ú đen... cung cấp phần lớn cho quân đội và một ít bán về các vùng nông thôn.

Nhà máy ban đầu với 40.000m² cơ xưởng trên một thửa đất rộng 17 mẫu tại làng Tăng Nhơn Phú thuộc quận Thủ Đức bên cạnh Xa Lộ - nay là Phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh.

Sau ngày 30/04/1975, nhà máy được đổi tên thành Nhà máy Dệt Phong Phú. Nhà nước giao cho CBCNV nhà máy tiếp quản và duy trì sản xuất. Trong những năm 1980, sản phẩm của nhà máy chủ yếu là vải bảo hộ lao động và calicot giao cho Liên Xô theo kế hoạch của Nhà nước. Sau đó, nhà máy sản xuất vải jeans, sợi polyester và sợi Peco. Suốt chặng đường từ năm 1976 đến năm 1985, Nhà máy Dệt Phong Phú là một trong những đơn vị liên tục hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao, bình quân mỗi năm vượt mức kế hoạch từ 10 - 15%.

Từ năm 1986 đến năm 2002, thực hiện chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, cán bộ công nhân viên Tổng Công ty đã chung sức, chung lòng đưa công ty từng bước phát triển đi lên vững chắc, luôn là đơn vị dẫn đầu ngành dệt may Việt Nam. Sản phẩm trong giai đoạn này ngoài vải và sợi, Tổng Công ty còn phát triển mặt hàng khăn bông, vải katê sọc, vải jeans, liên doanh với Tập đoàn Coats của Vương quốc Anh sản xuất chỉ may.

Từ năm 2003 đến nay, Tổng Công ty đã có những bước phát triển vượt bậc về mọi mặt khi doanh thu, lợi nhuận, tốc độ tăng trưởng, nộp ngân sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cán bộ công nhân viên... Xác định Dệt may là lĩnh vực cốt lõi, Tổng Công ty đã liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành dệt may trên khắp cả nước phát triển thêm nhiều sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao.

Đầu năm 2006, được sự chấp thuận của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương), Tổng Công ty đã mạnh dạn xây dựng đề án chuyển đổi cơ cấu tổ chức thành Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Căn cứ yêu cầu phát triển, quy mô và tình hình thực tế hoạt động của Tổng Công ty, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt và cho triển khai thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu tổ chức thành Tổng Công ty. Ngày 11/01/2007, Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp đã ra quyết định số 06/2007/QĐ-BCN thành lập Tổng Công ty Phong Phú.

Việc cải tiến chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con đã tạo nên sự liên kết bền chặt, xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về vốn và lợi ích kinh tế giữa công ty mẹ Phong Phú với các công ty con. Qua đó, tăng cường năng lực sản xuất, tiếp thị, cung ứng, nghiên cứu và đào tạo... tạo điều kiện để Tổng Công ty phát triển thành đơn vị kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh và hội nhập với nền kinh tế trong khu vực và thế giới.

2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần có vốn đầu tư chuyển nhượng

Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú là cổ đông của Công ty cổ phần Dệt Đông Nam, sở hữu 3.681.704 cổ phần, tương đương với 60,99% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành của CTCP Dệt Đông Nam tính đến thời điểm 06/05/2019.

3. Số cổ phần sở hữu

Tên cổ phiếu	: Cổ phần Công ty cổ phần Dệt Đông Nam
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần chào bán	: 1.509.256 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú là 25,0% vốn điều lệ của CTCP Dệt Đông Nam
Tổng giá trị chuyển nhượng vốn theo mệnh giá	: 15.092.560.000 đồng
Vốn điều lệ hiện tại	: 60.370.240.000 đồng

Số lượng cổ phần đang
lưu hành : 6.037.024 cổ phần

Phương thức chuyển
nhượng vốn : Thực hiện đấu giá theo lô thông qua Công ty cổ phần Chứng
khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi
nhánh TP.HCM

Đối tượng mua cổ phần : Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước

Thời gian thực hiện : Trong quý II/2019

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình thành lập và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty	: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM
Tên tiếng Anh	: DONG NAM TEXTILE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	: DONATEXCO
Logo	
Trụ sở chính	: Số 727 Âu Cơ, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP.HCM
Số điện thoại	: (028) 38 409 843
Fax	: (028) 38 409 853
Website	: www.donatexjsc.com.vn
Vốn điều lệ	: 60.370.240.000 đồng
Người đại diện	: Ông Phạm Phú Chung
Chức vụ	: Tổng Giám đốc
Giấy Chứng nhận ĐKKD	: Số 0301166182 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/07/2005, thay đổi lần thứ 5 ngày 18/03/2011.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, mua bán các loại sợi, vải dệt kim, sản phẩm may mặc, nhuộm và hoàn tất vải, sợi (trừ tẩy, nhuộm, hồ in tại trụ sở). Mua bán thiết bị-nguyên liệu-vật tư-phụ tùng-hóa chất-thuốc nhuộm ngành dệt may (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), nông-lâm-thổ sản, hàng thủ công mỹ nghệ. Mua bán bông, xơ, vải, hàng may mặc.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

a. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam tiền thân là nhà máy sợi Đông Nam, được khởi công xây dựng từ tháng 01/1966 đến tháng 11/1967 thì hoàn thành và chính thức đi vào hoạt động. Chủ sở hữu nhà máy là thương nhân người Hoa, lúc này máy móc của nhà máy chỉ có một phân xưởng A và thiết bị được trang bị chủ yếu là của Mỹ nhưng được các chuyên gia Đài Loan lắp đặt.

Sau ngày giải phóng, nhà máy được nhà nước tiếp quản và đổi tên thành “Nhà máy sợi Đông Nam”. Đến năm 1978, nhà máy được trang bị thêm một dây chuyền sản xuất mới

của Pháp do các chuyên gia người Pháp sang thiết kế và lắp đặt hình thành dây chuyền kéo sợi, từ đó thành lập nên phân xưởng B.

Năm 1989, với sự đổi mới của đất nước, cơ chế bao cấp bị xóa bỏ, chuyển sang cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, nhà máy phải giải quyết nhiều vấn đề khó khăn do thị trường Đông Âu và Liên Xô biến động làm ảnh hưởng đến việc nhập nguyên liệu cũng như tiêu thụ sản phẩm bị đình trệ. Bên cạnh đó thiết bị hư hỏng kéo theo năng suất sản xuất thấp, đời sống công nhân gặp nhiều khó khăn, nhiều công nhân kỹ thuật và công nhân có tay nghề cao phải bỏ nghề hoặc chuyển sang cơ quan khác công tác.

Đầu năm 1991, Nhà nước giao vốn cho nhà máy (toàn bộ giá trị tài sản hiện có) và nhà máy hoàn toàn chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng, tự chủ trong sản xuất kinh doanh và hạch toán độc lập.

Ngày 10/08/1992, Bộ Công nghiệp nhẹ quyết định chuyển đổi Nhà máy sợi Đông Nam thành “Công ty Dệt Đông Nam” theo quyết định số 659BCNn/TCLĐ, tên giao dịch quốc tế “Dong Nam Textile Company”, tên viết tắt “DONATEXCO”.

Ngày 10/11/2003, Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 2982/QĐ-TCCB về việc cổ phần hóa Công ty Dệt Đông Nam. Đến ngày 20/11/2004, Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp ra quyết định số 137/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Dệt Đông Nam thành Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam, tên giao dịch quốc tế “Dong Nam Textile Joint Stock Company”, tên viết tắt “DONATEX JSC”.

Ngày 25/6/2005, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam đã thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động. Sau khi chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang hình thức Công ty cổ phần, vị thế của Công ty được nâng cao, hoạt động sản xuất kinh doanh của ngày càng được cải thiện.

b. Thành tích đạt được

Trải qua chặng đường phấn đấu liên tục và bền bỉ, tập thể CBCNV Công ty đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và tặng thưởng:

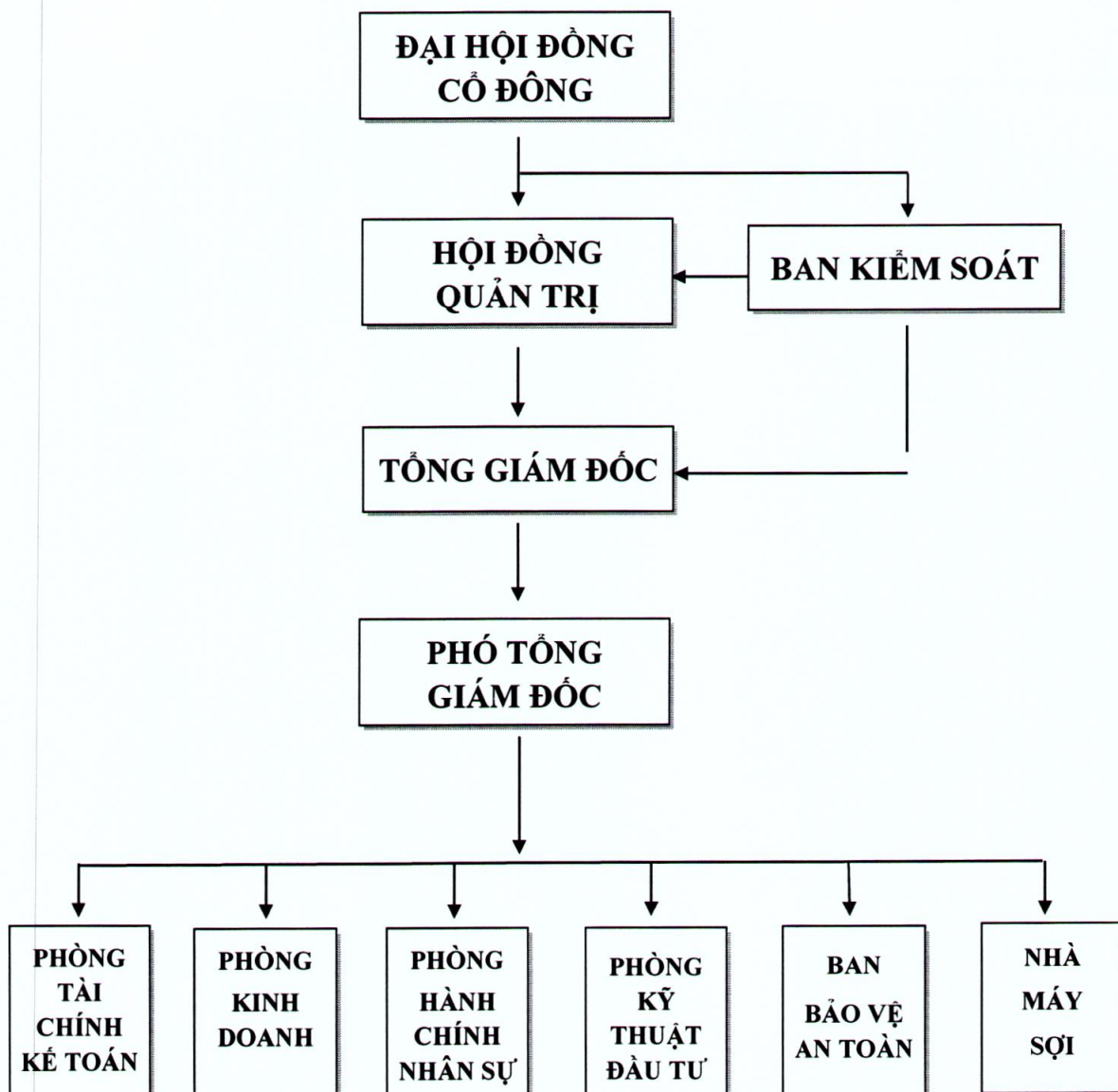
- Huân chương lao động Hạng ba năm 1984;
- Huân chương chiến công Hạng ba năm 1988;
- Huân chương chiến công Hạng hai năm 1990;
- Huân chương lao động Hạng hai năm 1991;
- Huân chương lao động Hạng nhất năm 2001.

Và nhiều cờ thi đua, bằng khen của Bộ Công nghiệp, Tổng Công ty Dệt May Việt Nam về thành tích hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Cơ cấu tổ chức và quản lý

2.1. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Dệt Đông Nam như sau:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam)

2.2. Bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các luật có liên quan và Điều lệ Công ty. Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức cụ thể như sau:

- ❖ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của CTCP Dệt Đông Nam, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

Đại hội đồng cổ đông thường niên mỗi năm họp một lần do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính hàng năm;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình Công ty;
- Báo cáo của HĐQT;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

- ❖ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị cũng có thể thực thi các quyền hạn do Đại hội đồng cổ đông ủy quyền. Hiện tại, cơ cấu HĐQT của Công ty gồm 03 thành viên, cụ thể như sau:

Bà **Bùi Thị Thu** - Chủ tịch HĐQT

Bà **Võ Thị Huyền Lan** - Thành viên

Bà **Nguyễn Ngọc Hằng** - Thành viên

- ❖ **Ban Kiểm soát:** Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát cùng với nhiệm kỳ với HĐQT và được phép kéo dài thêm tối đa 90 ngày để giải quyết các công việc tồn đọng.

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc ghi chép sổ kế toán, báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty;
- Báo cáo ĐHCĐ về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Hiện tại, Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên như sau:

Ông **Phạm Văn Vũ** - Trưởng ban

Bà **Nguyễn Thị Thúy Hoa** - Thành viên

Bà **Quách Phương Hoa** - Thành viên

- ❖ **Ban Tổng Giám đốc:** là Ban điều hành của Công ty, gồm Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Trong đó, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật và là người điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công ty, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện sản xuất kinh doanh theo phương án đã được HĐQT phê duyệt và được ĐHCĐ thông qua. Đồng thời, xây dựng và trình HĐQT các kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng tháng, quý, năm của Công ty. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm (theo hình thức bỏ phiếu kín). Danh sách Ban Tổng Giám đốc như sau:

Ông **Phạm Phú Chung** - Tổng Giám đốc

Bà **Nguyễn Thị Xoa** - Phó Tổng Giám đốc

- ❖ **Các Phòng/Bộ phận:**

- **Phòng Kế toán - Tài chính:** Tổ chức và điều hành bộ máy kế toán; Hạch toán kế toán kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản, vốn chủ sở hữu, nợ phải trả, các hoạt động thu, chi tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Lập kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính của Công ty; Xây dựng các quy định nội bộ về quản lý tài chính, quy trình thu - chi kinh doanh, quản lý vốn, công nợ và các định mức quy định như hàng tồn kho, tiền lương...

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về việc chỉ đạo thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý và chấp hành chế độ tài chính - kế toán của Công ty. Thực hiện các công việc khác do Tổng Giám đốc giao.

- **Phòng Kinh doanh:** Tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kinh doanh, xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty; Quản lý mảng kho vận của Công ty; Tổng hợp, báo cáo thông tin thị trường, quy định pháp luật, chính sách kinh tế Nhà nước; Xây dựng trình duyệt các kế hoạch kinh doanh của Công ty;

Thực hiện các thủ tục hợp đồng kinh tế, triển khai các hoạt động tiếp thị, phát triển thị trường và phát triển thương mại của Công ty; Thực hiện công tác xuất nhập khẩu; Đảm bảo tính pháp lý của các chứng từ trong giao dịch kinh doanh được lưu trữ tại đơn vị; Tìm kiếm, liên hệ khách hàng xác định nhu cầu và nhận đơn hàng, lên kế hoạch tiêu thụ hàng tháng; Thực hiện các công việc khác do Tổng Giám đốc giao.

- **Phòng Hành chính Nhân sự:** Thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự đảm bảo chất lượng theo yêu cầu chiến lược của Công ty; Tổ chức và phối hợp với các đơn vị khác



thực hiện công việc quản lý nhân sự, đào tạo và tái đào tạo lại lao động; Tổ chức việc quản lý nhân sự toàn Công ty; Xây dựng quy chế lương, thưởng, các biện pháp khuyến khích người lao động làm việc, thực hiện các chế độ cho người lao động theo quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty; Nghiên cứu, soạn thảo và trình duyệt các quy định về chế độ chính sách áp dụng trong Công ty, xây dựng cơ cấu tổ chức của Công ty, các bộ phận và tổ chức thực hiện;

Phục vụ công tác Hành chính để Ban Tổng Giám đốc thuận tiện trong việc chỉ đạo - điều hành, các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được thuận lợi; Tham mưu đề xuất cho Ban Tổng Giám đốc để xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực Tổ chức, Hành chính và Nhân sự.

- **Phòng Kỹ thuật Đầu tư:** Tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực về kỹ thuật và đầu tư; Thực hiện giao tiếp và lập các báo cáo về công tác kỹ thuật, an toàn, môi trường... đối với các cấp và các đơn vị ngoài Công ty. Theo dõi, cập nhật phân tích các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Phối hợp cùng các đơn vị liên quan kiểm tra giám sát việc thực hiện các định mức tiêu hao nguyên, nhiên liệu, vật tư phụ tùng... báo cáo, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc thường xuyên để có những hiệu chỉnh kịp thời nhằm duy trì sản xuất có hiệu quả;

Thực hiện công tác tư vấn kỹ thuật điện, hỗ trợ sản xuất, phối hợp với Nhà máy Sợi lập kế hoạch cung ứng vật tư phụ tùng. Tìm nhà cung cấp đàm phán và thực hiện việc cung ứng vật tư phụ tùng (kể cả nội, ngoại nhập); Nghiên cứu, khảo sát các dự án đầu tư, tổng hợp các thông tin về chính sách, quy định pháp luật liên quan đến công tác đầu tư; Thực hiện công tác đào tạo cán bộ kỹ thuật, là đầu mối tổ chức thi nâng cấp nâng bậc lương hàng năm cho công nhân sản xuất, công nhân bảo trì cơ điện.

- **Ban Bảo vệ an toàn:** Tham mưu xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ tài sản trong Công ty. Kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra vào Công ty, hướng dẫn khách liên hệ công tác. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy; phối hợp với các tổ chức, phòng ban trong Công ty, công an và chính quyền địa phương để giải quyết các sự vụ xảy ra trong khu vực được phân công; Tham mưu cho trưởng ban các biện pháp bảo vệ và các hình thức xử lý vi phạm nội quy, quy chế Công ty.
- **Nhà máy sợi:** Nhà máy sợi chịu trách nhiệm sản xuất các sản phẩm sợi.

3. Danh sách công ty mẹ, công ty con

3.1. Công ty mẹ

Bảng 1. Công ty mẹ

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNDKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú	Số 48 Tầng Nhon Phú, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM	0301446006	3.681.704	60,99%

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

3.2. Công ty con

Không có.

3.3. Công ty liên kết**Bảng 2.** Công ty liên kết

Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ (VND)	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty cổ phần Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Phong Phú	168B Bùi Thị Xuân, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Mua bán bông vải, xơ, sợi, chỉ khâu, chỉ thêu	20.000.000.000	954.810.000	4,77%

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần

Tại thời điểm 05/04/2019, cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam như sau:

Bảng 3. Danh sách cổ đông tại ngày 05/04/2019

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ / Vốn điều lệ
I.	Cổ đông trong nước	58	6.037.024	100%
1.	Pháp nhân	02	5.503.812	91,17%
2.	Cá nhân	56	533.212	8,83%
II.	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
III.	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	58	6.037.024	100,0%

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty:

Bảng 4. Danh sách cổ đông nắm từ 5% vốn cổ phần trở lên tại ngày 05/04/2019

Tên cổ đông	Giấy CNĐKKD/CMND	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú	0301446006	48 Tầng Nhon Phú, Khu phố 3, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh	3.681.704	60,99%

Tên cổ đông	Giấy CNĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Bourbon Bến Lức	1100394744	Ấp Thuận Đạo, Thị trấn Bến Lức, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An	1.822.108	30,18%

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

5. Tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từ năm 2017 đến nay

5.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính

Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam hoạt động với ngành nghề chính là kinh doanh thương mại các mặt hàng xơ sợi, vải dệt và nguyên phụ liệu ngành dệt may.

Sản phẩm chính của công ty là Sợi các loại (PE, Cotton, Sợi cotton bọc thun...) nhằm cung cấp cho các khách hàng nội địa. Công ty hiện đang đầu tư nhà máy sợi tại Bạc Liêu với công suất thiết kế lên tới gần 8.000 tấn sản phẩm/năm, hiện tại đang thực hiện các thủ tục để tiến hành cấp Giấy Chứng nhận đầu tư để triển khai xây dựng. Đồng thời, Công ty cũng dự kiến triển khai đầu tư Dự án khu nhà ở - Trung tâm thương mại và siêu thị Đông Nam, hiện đang đợi Nhà nước giao đất để triển khai thực hiện.

Trong khi các dự án trọng điểm đang trong quá trình xây dựng, Dệt Đông Nam vẫn tiến hành các hoạt động thương mại sợi các loại để tạo nguồn thu cho Công ty. Ngoài ra, công ty còn tận dụng mặt bằng từ những diện tích đất chưa sử dụng hết để tiến hành cho thuê kho bãi, ki ốt... nhằm đa dạng hóa nguồn thu cho Công ty.

Năng lực sản xuất

Công ty hiện đang đầu tư Nhà máy sợi có quy mô 47.712 cọc tại khu công nghiệp Trà Kha (Tỉnh Bạc Liêu). Dự kiến khi đưa vào vận hành, Nhà máy có khả năng sản xuất và cung ứng gần 8.000 tấn sản phẩm/năm, góp phần gia tăng năng lực sản xuất của Công ty.

Bảng 5. Năng lực sản xuất của Nhà máy sợi Đông Nam tại Bạc Liêu

STT	Giai đoạn	Quy mô	Sản phẩm	Sản lượng	Công nghệ/ Thiết bị
1	Giai đoạn 1	20.400 cọc sợi	Sợi cotton, chải thô, chải kỹ	3.470 tấn/năm	Công nghệ kéo sợi nổi cọc, sử dụng trang thiết bị mới 100%, xuất xứ từ Châu Âu và Nhật Bản
2	Giai đoạn 2	27.312 cọc sợi	Sợi cotton, chải thô, chải kỹ, sợi pha TCD, TCM, sợi se TFO	2.430 tấn/năm sợi đơn; 1.170 tấn/năm sợi se đôi	Trang thiết bị châu Âu, đã qua sử dụng và thiết bị mới của Ấn Độ, Trung Quốc

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

5.2. Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm qua các năm

Bảng 6. Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Tỷ lệ	Năm 2018	Tỷ lệ	Quý 1/2019	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng (thương mại sợi, vải...)	187.994	91,09%	237.625	92,82%	94.818	95,33%
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ (cho thuê kho bãi, ki ốt...)	18.380	8,91%	18.375	7,18%	4.649	4,67%
	Doanh thu thuần	206.374	100%	256.000	100%	99.467	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017, 2018 và BCTC Quý I/2019 của Dệt Đông Nam)

Trong những năm gần đây, doanh thu từ hoạt động thương mại của Dệt Đông Nam đóng vai trò chủ đạo với tỷ trọng ngày càng gia tăng (chiếm bình quân trên 90% Doanh thu thuần của Công ty) với các mặt hàng chủ yếu là bông, xơ, sợi vải... cung ứng cho thị trường nội địa.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi là sản xuất và thương mại sản phẩm sợi các loại, Công ty còn tận dụng mặt bằng từ những diện tích đất chưa sử dụng để cho thuê kho bãi, kiốt nhằm đa dạng hóa nguồn thu, theo đó, hoạt động này đóng góp từ 7% - 9% trong cơ cấu Doanh thu hàng năm của Công ty.

5.3. Lợi nhuận gộp theo cơ cấu sản phẩm qua các năm

Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2017	Tỷ lệ	Năm 2018	Tỷ lệ	Quý 1/2019	Tỷ lệ
1	Lợi nhuận gộp từ bán hàng	1.509	7,59%	960	4,97%	271	6,85%
2	Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ	18.380	92,41%	18.375	95,03%	3.685	93,15%
	Lợi nhuận gộp	19.889	100%	19.335	100%	3.956	100%

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

Do đặc thù mua sản phẩm để bán cho các đối tác nên hoạt động bán hàng đóng góp hơn 90% vào tổng doanh thu của Công ty nhưng lợi nhuận gộp của hoạt động này lại khá thấp, đóng góp bình quân từ 5% - 8% lợi nhuận gộp của CTCP Dệt Đông Nam qua các năm.

Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ (cho thuê kho bãi, kiốt) thì đem lại hiệu quả khá tốt khi đóng góp trên 90% vào cơ cấu lợi nhuận gộp, do Công ty tận dụng và cho thuê lại những mặt bằng nhàn rỗi sẵn có nên biên lợi nhuận hoạt động này khá cao.

5.4. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 8. Chi phí hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2017		Năm 2018		Quý 1/2019	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
1	Giá vốn hàng bán	186.485	90,36%	236.664	92,45%	95.511	96,02%
2	Chi phí tài chính	12.149	5,89%	11.767	4,60%	1.144	1,15%
3	Chi phí bán hàng	714	0,35%	721	0,28%	398	0,40%
4	Chi phí QLDN	15.121	7,32%	12.626	4,93%	2.845	2,86%
Tổng cộng		214.469	103,92%	261.778	102,26%	99.898	100,43%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017, 2018 và BCTC Quý I/2019 của Dệt Đông Nam)

Trong cơ cấu chi phí hoạt động của Dệt Đông Nam, khoản mục Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất và bình quân chiếm trên 90%/Doanh thu thuần trong các năm qua, chủ yếu bao gồm giá vốn của hoạt động thương mại nhập nguyên vật liệu và bán lại cho các đối tác. Khoản mục này có xu hướng gia tăng từ năm 2017 tới nay do sự gia tăng của chi phí nguyên vật liệu trực tiếp đầu vào và chi phí nhân công.

Chiếm tỷ trọng lớn thứ hai trong cơ cấu chi phí hoạt động là khoản Chi phí tài chính và Chi phí Quản lý doanh nghiệp. Các khoản chi phí này có xu hướng giảm cả về giá trị và tỷ trọng trong 02 năm gần đây, điều này cho thấy Công ty đã thực hiện các biện pháp hiệu quả nhằm tiết giảm chi phí, góp phần cải thiện kết quả kinh doanh. Chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng không đáng kể so với cơ cấu Doanh thu thuần trong thời gian gần đây.

5.5. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh

Bảng 9. Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% (+/-)	Quý 1/2019
Doanh thu thuần	206.374	256.000	24,05%	99.467
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.798	5.927	23,53%	412
Lợi nhuận khác	27	(219)	-	9
Lợi nhuận trước thuế	4.825	5.708	18,30%	421
Lợi nhuận sau thuế	3.489	4.323	23,93%	337

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017, 2018 và BCTC Quý I/2019 của Dệt Đông Nam)

5.6. Tóm tắt về tình hình tài sản và nguồn vốn

Bảng 10. Tóm tắt tình hình tài sản và nguồn vốn

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	% (+/-)	31/03/2019
Tổng giá trị tài sản	291.051	291.262	0,07%	311.340
Tài sản ngắn hạn	184.024	178.308	(3,10%)	196.637
Tài sản dài hạn	107.027	112.953	5,53%	114.703
Nợ phải trả	214.395	210.431	(1,85%)	230.172
Vốn chủ sở hữu	76.656	80.831	5,45%	81.168
Vốn điều lệ	60.370	60.370	-	60.370
Giá trị sổ sách (đồng/CP)	12.698	13.389	5,44%	13.445

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017, 2018 và BCTC Quý I/2019 của Dệt Đông Nam)

5.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu		Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	1,12	1,07
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,11	1,06
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,74	0,72
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,80	2,60
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,71	0,88
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,69%	1,69%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,55%	5,35%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,20%	1,48%
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	2,32%	2,32%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 và 2018 của Dệt Đông Nam)

Khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn của Dệt Đông Nam giảm nhẹ từ năm 2017 tới nay, tuy nhiên vẫn duy trì mở mức lớn hơn 1, chứng tỏ công ty có thể đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Các khoản Phải thu về cho vay ngắn hạn và Phải thu khác chiếm giá trị lớn, điều này đặt ra yêu cầu Công ty cần có chính sách quản lý các khoản phải thu này chặt chẽ và hiệu quả hơn nhằm cải thiện khả năng thanh toán.

Năng lực hoạt động

Số vòng quay tổng tài sản của Công ty tăng trong những năm gần đây cho thấy năng lực hoạt động của Công ty đã có sự cải thiện.

Khả năng sinh lời

Khả năng sinh lời của Công ty ổn định qua các năm và nhìn chung vẫn ở mức thấp do hoạt động thương mại với biên lợi nhuận khá thấp.

5.8. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị Công ty đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam không tiến hành chia cổ tức do những khó khăn trong hoạt động kinh doanh và giữ lại lợi nhuận nhằm tái đầu tư vào sản xuất, kinh doanh.

5.9. Tình hình sử dụng đất đai

Tại thời điểm 06/05/2019, Công ty cổ phần Dệt Đông Nam đang quản lý và sử dụng những lô đất sau:

Bảng 12. *Tình hình sử dụng đất đai*

TT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Thời gian sử dụng	Mục đích sử dụng
1.	727 Đường Âu Cơ, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh	57.198,5	Đất thuê, trả tiền hàng năm	Tới khi Nhà nước thực hiện quy hoạch	Đặt trụ sở Công ty
2.	Khu công nghiệp Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	46.000	Đất thuê, trả tiền một lần	50 năm	Đầu tư nhà máy sợi, hiện đang triển khai
3.	Ấp Thạnh An, Xã Thạnh Trị, Huyện Gò Công, Tỉnh Tiền Giang (*)	1.029,1	Đất nhận chuyển nhượng được công nhận quyền sử dụng đất	Đến ngày 15/10/2043	Đầu tư xí nghiệp may, hiện dự án đã dừng triển khai
4.		2.937,4		Đến ngày 13/02/2067	
5.		238,1		Đến ngày 19/04/2047	

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

(*) 03 lô đất (thửa số 726, 300 và 728) tại Ấp Thạnh An, Xã Thạnh Trị, Huyện Gò Công, Tỉnh Tiền Giang – có tổng diện tích 4.204,6 m². Đây là phần đất nông nghiệp được Công ty mua bổ sung vào năm 2016 nhằm triển khai dự án xây dựng Xí nghiệp may tại Tiền Giang. Theo đó, ngày 09/09/2016, Công ty đã ký kết hợp đồng thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất số 03/HĐTHDA-UBND với Ủy ban nhân dân Huyện Gò Công Tây để thực hiện dự án trên, tuy nhiên dự án đã dừng triển khai và hai bên đã ký Biên bản thanh lý hợp đồng vào ngày 03/08/2018.

5.10. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2017 đến nay

a. Thuận lợi

- Công ty cổ phần Dệt Đông Nam thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú, cùng với thuận lợi do sự đoàn kết Đảng ủy, Ban lãnh đạo và các Tổ chức Chính trị - Xã hội trong toàn Công ty;
- Công ty sở hữu lực lượng lao động giàu kinh nghiệm, nhiều tâm huyết, công tác lâu năm trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sản phẩm sợi;
- Ngành Dệt may nói chung và ngành Sợi nói riêng được hưởng những tác động tích cực từ CPTPP và các FTA, trong đó quy tắc xuất xứ “từ sợi trở đi” và chiến lược phát triển thượng nguồn ngành Dệt may theo “Quy hoạch ngành dệt may đến 2020, tầm nhìn 2030” của Việt Nam là những yếu tố tích cực thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp trong ngành.

b. Khó khăn

- Việc ưu tiên phát triển thượng nguồn ngành Dệt may đã thu hút lượng lớn các nhà đầu tư tham gia vào khâu sản xuất sợi, vải dệt, từ đó làm gia tăng tính cạnh tranh trong nội bộ ngành;
- Sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ trong nước, các doanh nghiệp FDI và từ sản phẩm nhập khẩu. Cụ thể, hàng hóa của Công ty gặp phải bất lợi về giá khi nhiều quốc gia xuất khẩu dệt may như Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh... phá giá đồng nội tệ để thúc đẩy xuất khẩu, dẫn tới các việc xơ, sợi nhập khẩu từ các quốc gia này có giá rẻ tương đối so với các sản phẩm xuất khẩu từ các doanh nghiệp nội địa, trong đó có Dệt Đông Nam;
- Các khoản chi phí: Chi phí điện nước, chi phí nhân công và phúc lợi cho người lao động gia tăng gây áp lực về chi phí hoạt động đối với các doanh nghiệp thâm dụng lao động như trong ngành Dệt may và sợi, từ đó ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức năm tiếp theo**6.1. Kế hoạch kinh doanh**

Năm 2019, Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam định hướng hoạt động thương mại sợi tiếp tục là mảng kinh doanh cốt lõi, trong thời gian nhà máy sợi tại Bạc Liêu vẫn đang được tiếp tục được đầu tư. Theo đó, kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận của Công ty như sau:

Bảng 13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	
			Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2018
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	260.000	1,56%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.400	(44,48%)
3	Vốn điều lệ	Triệu đồng	60.370	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,92%	(45,56%)
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	3,98%	(44,48%)
6	Cổ tức trên mệnh giá	%	-	-

(Nguồn: Dệt Đông Nam)

6.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Về công tác sản xuất

- Tiếp tục đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu sợi Đông Nam độc lập và vững mạnh;
- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Nhà máy sợi Đông Nam để tăng cường hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường kiểm soát các định mức: năng suất, chất lượng lao động và tiêu hao nguyên - nhiên liệu, các chi phí phát sinh khác như chi phí điện nước, xử lý nước thải...;
- Đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, áp dụng công nghệ để tối ưu hóa sản xuất;
- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt bằng các giải pháp đồng bộ, khoa học nhằm nhanh chóng chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh, ổn định chất lượng sản phẩm.
- Quan tâm giải quyết nhanh, triệt để và quản lý chặt chẽ việc thực hiện các định mức kinh tế và kỹ thuật của Công ty.

Về công tác thị trường

- Mở rộng và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên thế mạnh của Công ty; tiếp tục xây dựng mối quan hệ với các đơn vị, khách hàng với nhiều phương thức hợp tác cụ thể nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.
- Nhanh chóng đào tạo, tuyển dụng để bổ sung đội ngũ cán bộ kinh doanh, xuất nhập khẩu có đủ tâm, đủ tầm, có kỹ năng và nghiệp vụ giỏi trong lĩnh vực trên, am hiểu quy trình công nghệ sản xuất; linh hoạt, có khả năng xử lý công việc và đàm phán với khách hàng để từng bước chiếm lĩnh và mở rộng thị trường kể cả nội địa và xuất khẩu.

Về công tác đầu tư

- Tiếp tục đầu tư hoàn thành và đưa vào vận hành Nhà máy Sợi Đông Nam tại Bạc Liêu, góp phần gia tăng năng lực sản xuất của Công ty.

Về công tác tổ chức và quản trị hành chính

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm bớt đầu mối, sắp xếp các Phòng/Bộ phận để phù hợp với tình hình sản xuất - kinh doanh của Công ty, dần hướng tới một mô hình quản lý, kinh doanh hiện đại và theo kịp xu thế phát triển của ngành;
- Tiếp tục tuyển dụng lao động để đáp ứng cho nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của Công ty. Đặc biệt chú trọng tuyển dụng cán bộ có trình độ cao, có kinh nghiệm trong các lĩnh vực kỹ thuật, sản xuất và kinh doanh để đào tạo, hướng dẫn nguồn kế cận;
- Tăng cường công tác đào tạo cán bộ thông qua các chương trình tập huấn ngắn hạn, chú trọng công tác đào tạo cán bộ từ nguồn nhân lực tại chỗ.

Về công tác tài chính - kế toán

- Tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ việc chi tiêu nội bộ, công nợ và các vấn đề tài chính khác theo quy định của Công ty;

- Phối hợp các Phòng/Ban rà soát, kiểm soát tốt công nợ phải thu, thực hiện các nghiệp vụ tài chính, pháp lý cần thiết để quản lý và thu hồi công nợ, giám sát rủi ro công nợ theo quy định;
- Theo dõi và dự đoán các rủi ro tài chính, lãi suất và tỷ giá. Đồng thời tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để có thể huy động được nguồn vốn có lãi suất tốt, chủ động được dòng tiền phục vụ cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- 1. Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam
- 2. Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
- 3. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
- 4. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 1.509.256 cổ phần (chiếm tỷ lệ 25,0% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)
- 5. Giá khởi điểm đấu giá:** 18.777 đồng/cổ phần
- 6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:**

Căn cứ vào kết quả định giá theo Chứng thư thẩm định giá số 1.044/19/CT-TĐV ngày 25/04/2019 của Công ty TNHH Thẩm định và Tư vấn Việt và Quyết định số 246/QĐ-PP ngày 13/05/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú tại Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam.

Thời điểm định giá: 31/12/2018.

Phương pháp định giá: Phương pháp tài sản.
- 7. Phương thức chuyển nhượng vốn:** Bán đấu giá cổ phần theo lô thông qua Công ty chứng khoán.
- 8. Tổ chức đấu giá:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.
- 9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:** Quý II/2019

10. **Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:** Theo quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần theo lô của CTCP Dệt Đông Nam do Công ty cổ phần Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ban hành và đã được Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú thông qua.
11. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**
Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dệt Đông Nam hiện không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty. Tại thời điểm 05/04/2019, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%.
Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam khi tham gia đấu giá cổ phần.
12. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn**
Không có.
13. **Các loại thuế có liên quan**
Đối với nhà đầu tư cá nhân: Các khoản thuế thu nhập cá nhân được Quy định tại Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 có hiệu lực từ ngày 01/01/2009, Luật thuế số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về thuế Thu nhập cá nhân. Theo đó, thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp là 20% trên thu nhập tính thuế của mỗi lần chuyển nhượng, thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần.
Đối với nhà đầu tư tổ chức: Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch khi bán cổ phiếu. Đối với nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam thì phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu bằng 0,1% /Tổng giá trị cổ phần bán ra của từng giao dịch.
14. **Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:**
Không có.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú tại Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam thực hiện theo chủ trương cơ cấu lại danh mục đầu tư của Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú tại các đơn vị thành viên đã được ĐHĐCĐ và HĐQT Tổng Công ty thông qua.

Số tiền thu được sau đợt chuyển nhượng vốn sẽ được Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú hạch toán theo các quy định của pháp luật hiện hành.

VII. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Địa chỉ : Số 48 Tăng Nhơn Phú, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP. HCM

Điện thoại : (028) 3514 7340 Fax: (028) 3840 6790

Website : www.phongphucorp.com

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM**

Địa chỉ : Số 727 Âu Cơ, Phường Tân Thành, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3849 6145 Fax: (028) 3849 6119

Website : www.donatexjsc.com.vn

3. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn và hồ sơ công bố thông tin**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Trụ sở chính : Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3935 2722 Fax: (024) 2220 0669

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3821 8886 Fax: (028) 3821 8510

4. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THUẾ - TƯ VẤN SÀI GÒN**

Địa chỉ : Số 5-7, Đường Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM

Điện thoại : (028) 6293 5468 Fax: (028) 6293 5455

Website : www.saigonauditing.com

5. Tổ chức định giá**CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH VÀ TƯ VẤN VIỆT**

Địa chỉ : 02 Trường Sơn – Phường 2 – Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3547 2973 Fax: (028) 3547 2974

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam xây dựng một cách hợp lý và cân trọng trên cơ sở các thông tin được Tổng Công ty Cổ phần Phong Phú và Công ty Cổ phần Dệt Đông Nam cung cấp.

Bản công bố thông tin này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị cổ phiếu. Các nhà đầu tư nên tìm hiểu các thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn gồm Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên... cũng như đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định hiện hành. Nhà đầu tư có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá về tình hình của doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM XUÂN TRÌNH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT ĐÔNG NAM



PHẠM PHÚ CHUNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



PHAN TẤN THƯ

